BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần: THỂ THAO GIẢI TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC (SPORTS ENTẺTAINMENT AND ORGANIZATION METHOD)**

- **Mã số học phần: TC221**
- **Số tín chỉ học phần:** 02 tín chỉ
- **Số tiết học phần:** 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 45 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Thể thao chuyên ngành

3. Điều kiện tiên quyết: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Nắm vững kiến thức về cơ sở lý luận hình thành TDTT giải trí, mục đích của vui chơi thư giản của các môn thể thao giải trí.	2.1.2a 2.1.3
4.2	Phát triển loại hình cơ sở thể thao giải trí, câu lạc bộ thể thao trường học, cơ sở TDTT phúc lợi, cơ sở kinh doanh TDTT giải trí – sức khỏe và các chức năng để quản lý cơ sở TDTT giải trí…	2.2.1
4.3	Thành thạo kỹ năng làm việc độc lập, nhóm, tập thể trong giải quyết vấn đề, tăng cường kỹ năng giao tiếp xã hội	2.2.2
4.4	Thể hiện thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập để nắm vững kiến thức về môn học. Có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, hợp tác, lòng yêu nghề, tính tự chủ, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng tiêu chuẩn nghề nghiệp.	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Khái quát được về cơ sở lý luận hình thành TDTT giải trí, mục đích của vui chơi thư giản của các môn thể thao giải trí	4.1	2.1.1
CO2	Xây dựng được điều lệ các câu lạc bộ Trường Đại học.	4.2	2.2.1
	Kỹ năng		
CO3	Hoàn thành kiến thức về cách thức tiến hành, dụng cụ sân bãi, kỹ thuật chơi, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Thành thạo sử dụng công nghệ thông tin thực thiện kế	4.2	2.2.1

	hoach công tác đã đề ra về: giáo án chuyên môn, giáo án chủ nhiệm, thực hiện giảng dạy trên lớp…		
CO4	Tự chủ trong xây dựng kế hoạch giảng dạy, kết hoạch huấn luyện đáp ứng nhu cầu và nhiệm vụ công tác, sáng tạo trong giải quyết vấn đề nhằm xây dựng năng lực thích ứng và tự học suốt đời.	4.3	2.2.2
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Thể hiện ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, thái độ thân thiện hợp tác nếp sống lành mạnh, lòng yêu nghề, tính tự chủ, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao.	4.4	2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này được thiết kế và giảng dạy nhằm trang bị cho người học nắm vững kiến thức về cơ sở lý luận hình thành TDTT giải trí, mục đích của vui chơi thư giản của các môn thể thao giải trí. Phát triển loại hình cơ sở thể thao giải trí, câu lạc bộ thể thao trường học, cơ sở TDTT phúc lợi, cơ sở kinh doanh TDTT giải trí – sức khỏe và các chức năng để quản lý cơ sở TDTT giải trí… Trang bị kiến thức về cách thức tiến hành, dụng cụ sân bãi, kỹ thuật chơi, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	**Số tiết**	**CĐR HP**
Bài 1.	Cơ sở lý luận của thể dục thể thao giải trí	3	CO1; CO2; CO5
Bài 2.	Cơ sở lý luận hình thành thể dục thể thao giải trí	3	CO1; CO2; CO5
Bài 3.	Nhu cầu thể dục thể thao giải trí lý luận và thực tiễn	3	CO1; CO2; CO5
Bài 4.	Khái quát về cơ sở thể dục thể thao giải trí	3	CO1; CO2; CO5
Bài 5.	Điều lệ các câu lạc bộ trường đại học	3	CO1; CO2; CO5

7.2. Thực hành

	Nội dung	**Số tiết**	**CĐR HP**
Bài 1.	Hướng dẫn tổ chức các môn thể duc dưỡng sinh và giải trí, gắn liền với thiên nhiên, mang tính dân tộc	6	CO3; CO4; CO5
Bài 2.	Hướng dẫn tổ chức các môn thể duc thể thao giải trí vần dụng trí tuệ, chuyển dịch sự chú ý tập trung vào trò chơi.	6	CO3; CO4; CO5
Bài 3.	Hướng dẫn tổ chức các môn thể dục thể thao giải trí phô diễn vẽ đẹp hình thể mang tính nghệ thuật.	6	CO3; CO4; CO5

Bài 4.	Hướng dẫn tổ chức các nhóm môn giảm tải, mô phỏng các môn thể thao Olympic để giải trí.	6	CO3; CO4; CO5
Bài 5.	Hướng dẫn tổ chức các môn thể dục thể thao giải trí tạo cảm giác mạnh.	3	CO3; CO4; CO5
Bài 6.	Hướng dẫn xây dựng các điều lệ các câu lạc bộ Trường Đại học	3	CO3; CO4; CO5

8. Phương pháp giảng dạy:

Phương pháp giảng dạy được áp dụng: phương pháp phân tích tổng hợp, phương pháp thị phạm, phương pháp lập lại, phương pháp nâng cao dần lượng vận động, phương pháp xem băng ghi hình …

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ. - Trong quá trình học không vi phạm nội quy, quy chế của học phần.	10%	CO5
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Hoàn thành đầy đủ bài tập được giao	30%	CO1; CO2; CO3;
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi viết/trắc nghiệm (60 phút)	60%	CO1; CO2; CO3; CO4;

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Nguyễn Quang Duệ (2014), *Sức khoẻ và phương pháp luyện tập thu năng lượng vũ trụ*, NXB TT$TT.	MOL.079803

[2] Pham, Vĩnh Thông, Trò chơi vận động và vui chơi giải trí : Dành cho học sinh THCS và PTTH, NXB ĐHQG Hà Nội.	MON.064744
[3] Phan Thị Mỹ Hoa, 2019, Luật và phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài điền kinh, NXB Đại học Sư Phạm TPHCM.	MON.064758

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Cơ sở lý luận của thể dục thể thao giải trí	3	0	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Cơ sở lý luận hình thành thể dục thể thao giải trí	3	0	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Nhu cầu thể dục thể thao giải trí lý luận và thực tiễn	3	0	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Nhu cầu thể dục thể thao giải trí lý luận và thực tiễn	3	0	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Khái quát về cơ sở thể dục thể thao giải trí	3	0	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Các môn thể duc dưỡng sinh và giải trí, gắn liền với thiên nhiên, mang tính dân tộc		3	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Các môn thể duc thể thao giải trí vần dụng trí tuệ, chuyển dịch sự chú ý tập trung vào trò chơi.		3	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Các môn thể dục thể thao giải trí phô diễn vẽ đẹp hình thể mang tính nghệ thuật.		3	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Nhóm môn giảm tải, mô phỏng các môn thể thao Olympic để giải trí.		3	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Các môn thẻ dục thể thao giải trí tạo cảm giác mạnh.		3	Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].
Điều lệ các câu lạc bộ trường đại học			Nghiên cứu trước: [1]; [2]; [3].

Cần Thơ, ngày 19 tháng 9 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Nguyễn Văn Hòa

TRƯỞNG BỘ MÔN TTCN

Châu Hoàng Cầu